|  |  |
| --- | --- |
| **Nguyễn Thị Thanh Dung**  **Gmail: nguyenthanhdung1988@gmail.com**  **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRACUỐI KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **Năm học: 2023-2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Hồi kí hoặc du kí | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | ***7,5*** | ***5*** | ***12,5*** | ***15*** | ***0*** | ***50*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **12,5%** | | **27,5%** | | **50%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**  **THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**  **Năm học: 2023-2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Hồi kí hoặc du kí | **Nhận biết:**  - Chỉ ra được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, dựng chân dung con người trong kí.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất trong kí.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn...  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được tác dụng của giọng kể, ngôi kể, cách ghi chép về con người, sự việc.  - Phân tích, lí giải được vai trò của cái người kể chuyện, người quan sát ghi chép trong hồi kí hoặc du kí.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; công dụng của dấu chấm phẩy.  **Vận dụng:**  Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một kỉ niệm về người thân(một chuyến tham quan) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một kỉ niệm về người thân/ một chuyến tham quan;người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***12,5*** | ***27,5*** | ***50*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học: 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

*Họ và tên học sinh: ……………………………………….……; Lớp: ……………….*

***(Đề thi gồm 02 trang)***

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**Công việc đầu tiên**

Một hôm, anh Ba Chẩn gọi tôi vào trong buồng đúng cái nơi anh giao việc cho ba tôi ngày trước. Anh lấy từ mái nhà xuống bó giấy lớn, rồi hỏi tôi:

- Út có dám rải truyền đơn không?

Tôi vừa mừng vừa lo, nói:

- Được, nhưng rải thế nào anh phải chỉ vẽ, em mới làm được chớ!

Anh Ba cười, rồi dặn dò tôi tỉ mỉ. Cuối cùng, anh nhắc:

- Rủi địch nó bắt em tận tay thì em một mực nói rằng có một anh bảo đây là giấy quảng cáo thuốc. Em không biết chữ nên không biết giấy gì.

Nhận công việc vinh dự đầu tiên này, tôi thấy trong người cứ bồn chồn, thấp thỏm. Đêm đó, tôi ngủ không yên, lục đục dậy từ nửa đêm, ngồi nghĩ cách giấu truyền đơn. Khoảng ba giờ sáng, tôi giả đi bán cá như mọi hôm. Tay tôi bê rổ cá, còn bó truyền đơn thì giắt trên lưng quần. Tôi rảo bước và truyền đơn cứ từ từ rơi xuống đất. Gần tới chợ thì vừa hết, trời cũng vừa sáng tỏ.

Độ tám giờ, nhân dân xì xào ầm lên: “Cộng sản rải giấy nhiều quá!”Mấy tên lính mã tà hớt hải xách súng chạy rầm rầm.Về đến nhà, tôi khoe ngay kết quả với anh Ba. Anh tôi khen:

- Út khá lắm, cứ làm như vậy rồi quen, em ạ!

Lần sau, anh tôi lại giao rải truyền đơn tại chợ Mỹ Lồng. Tôi cũng hoàn thành. Làm được một vài việc, tôi bắt đầu ham hoạt động. Tôi tâm sự với anh Ba:

- Em chỉ muốn làm thật nhiều việc cho Cách mạng. Anh cho em thoát ly hẳn nghe anh!

**(Theo Hồi ký của bà Nguyễn Thị Định)**

***Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8):***

**Câu 1. Văn bản “*Công việc đầu tiên”* cùng thể loại với văn bản nào?**

A. *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi* (Văn Công Hùng).

B. *Trong lòng mẹ* (Nguyên Hồng).

C. *Nguyên Hồng-nhà văn của những người cùng khổ* (Nguyễn Đăng Mạnh).

D. *Người thủ thư thời thơ ấu* (Nguyễn Thụy Anh).

**Câu 2. Câu nào dưới đây ghi đúng tính chất thể loại của văn bản này?**

A. Ghi lại những sự việc có thực mà tác giả đã trải qua.  
B. Ghi lại những sự việc trọng đại đã xảy ra trong quá khứ.  
C. Ghi lại những câu chuyện của các danh nhân nổi tiếng.  
D. Ghi lại những lời giáo huấn, răn đe.

**Câu 3. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?**

A. Miêu tả. B. Biểu cảm. C. Tự sự. D. Nghị luận.  
**Câu 4. Tính chất xác thực của văn bản trên thể hiện ở chi tiết nào sau đây?**

A. Em không biết chữ nên không biết giấy gì.

B. Hôm đó, cả sáng lẫn chiều, cha tôi đưa tôi tới trường, rồi đợi tan học lại đưa tôi về.  
C. Tôi cũng hoàn thành.

D. Lần sau, anh tôi lại giao rải truyền đơn tại chợ Mỹ Lồng.

**Câu 5. Công việc đầu tiên anh Ba giao cho chị Út là gì?**

A. Rải truyền đơn. B.Đi chợ. C.Đi liên lạc. D. Mua vũ khí.

**Câu 6. Chị Út đã nghĩ ra cách gì để rải hết truyền đơn?**

A. Chị ngủ không yên, dậy từ nửa đêm, ngồi nghĩ cách giấu truyền đơn.

B. Chị giả đi bán cá,truyền đơn thì giắt trên lưng quần. Chị rảo bước, truyền đơn cứ từ từ rơi xuống đất.

C. Chị nhờ người thân rải truyền đơn.

D. Chị phát cho những người gặp trên đường.

**Câu 7. Vì sao chị Út muốn được thoát li?**

A. Vì Chị Út yêu nước, yêu nhân dân.

B. Vì chị muốn rải truyền đơn, kết hợp đi bán cá để phụ giúp gia đình.

C. Vì chị muốn rời khỏi gia đình, không muốn sống cùng bố mẹ nữa.

D. Vì Chị Út yêu nước, ham hoạt động, muốn làm thật nhiều việc cho Cách mạng.

**Câu 8. Từ “tâm sự” trong “ Tôi tâm sự với anh Ba” là từ ?**

A. Từ đồng âm. C. Từ mượn.

B. Từ đa nghĩa. D. Từ đồng nghĩa.

**Câu 9.** Qua văn bản, em thấy nhân vật chị Út là người như thế nào?

**Câu 10.** Em mơ ước khi lớn lên mình sẽ làm nghề gì để góp phần xây dựng đất nước? Vì sao?

**Phần II. Viết (4, 0 điểm)**

“Trong cuộc sống, người thân luôn là điểm tựa tinh thần vững chắc cho mỗi người”.

Hãy viết bài văn (khoảng 1, 5 trang) kể lại một kỉ niệm đáng nhớ về người thân trong gia đình khiến em nhớ mãi.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ1** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **B** | 0,25 |
| **2** | **A** | 0,25 |
| **3** | **C** | 0,25 |
| **4** | **D** | 0,25 |
| **5** | **A** | 0,25 |
| **6** | **B** | 0,25 |
| **7** | **D** | 0,25 |
| **8** | **C** | 0,25 |
|  | **9** | Nhân vật chị Út là người: Trẻ tuổi nhưng có lòng yêu nước gan dạ, dũng cảm, có trách nhiệm, biết sáng tạo trong công việc, có tinh thần tự lập........  *(Lưu ý: GV linh hoạt cho điểm: nêu được từ 2 phẩm chất, diễn đạt tốt cho 1,5 điểm; nêu được từ 3 phẩm chất, diễn đạt tốt 2 điểm)* | 2,0 |
|  | **10** | - Đây là câu hỏi mở học sinh trả lời theo mong ước của bản thân  - HS nêu được nghề mình yêu thích  - Giải thích được ít nhất 2 lí do, diễn đạt tốt  *(GV trân trọng sự diễn đạt sáng tạo của học sinh*). | 0,5  1,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự, độ dài khoảng 1,5 trang giấy thi.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể lại kỉ niệm về người thân trong gia đình* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại kỉ niệm về người thân trong gia đình*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được kỉ niệm.  - Kể lại các sự việc về kỉ niệm đó; có đủ các sự việc mở đầu, diễn biến và kết thúc.  - Cảm nghĩ về kỉ niệm hoặc bài học rút ra từ kỉ niệm ấy; nói lên mong ước từ kỉ niệm ấy… | 3 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo*: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, có sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm khi kể để bài văn có hình ảnh.cảm xúc. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt***  ***Hoàng Văn Khuê*** | ***Nhóm trưởng duyệt***  ***Nguyễn Thị Mỹ Hằng*** | ***Người ra đề***  ***Tống Thanh Hà***  ***Hoàng Thị Lâm Nga*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐIHỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

*Họ và tên học sinh:.................................................................; Lớp:….....................*

***(Đề thi gồm 02 trang)***

**I. ĐỌC HIỂU: (6, 0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới bằng cách ghi lại đáp án đúng vào giấy kiểm tra:**

***(1)***Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô là một ngày trong trẻo, sáng sủa. Từ khi có vịnh Bắc Bộ và từ khi quần đảo Cô Tô mang lấy dấu hiệu của sự sống con người thì, sau mỗi lần dông bão, bao giờ bầu trời Cô Tô cũng trong sáng như vậy. Cây trên núi đảo lại thêm xanh mượt, nước biển lại lam biếc đậm đà hơn hết cả mọi khi, và cát lại vàng giòn hơn nữa. Và nếu cá có vắng tăm biệt tích trong ngày động bão, thì nay lưới càng thêm nặng mẻ cá giã đôi. Chúng tôi leo dốc lên đồn Cô Tô hỏi thăm sức khoẻ anh em bộ binh và hải quân cùng đóng sát nhau trong cái đồn khố xanh cũ ấy. Trèo lên nóc đồn, nhìn ra bao la Thái Bình Dương bốn phương tám hướng, quay gót 180 độ mà ngắm cả toàn cảnh đảo Cô Tô. Nhìn rõ cả Tô Bắc, Tô Trung, Tô Nam, mà càng thấy yêu mến hòn đảo như bất cứ người chài nào đã từng đẻ ra và lớn lên theo mùa sóng ở đây.

***(2)***…Mặt trời lại rọi lên ngày thứ sáu của tôi trên đảo Thanh Luân một cách thật quá là đầy đủ. Tôi dậy từ canh tư. Còn tối đất, cố đi mãi trên đá đầu sư, ra thấu đầu mũi đảo. Và ngồi đó rình mặt trời lên. Điều tôi dự đoán, thật là không sai. Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại trên mâm bể sáng dần lên cái chất bạc nén. Một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh…

(Trích *Cô Tô,* Nguyễn Tuân)

**Câu 1:** **Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là:**

A. Biểu cảm.                B. Tự sự. C. Miêu tả.                   D. Nghị luận.

**Câu 2:** **Đoạn văn trên có cùng thể loại với văn bản nào?**

A. Trong lòng mẹ. B. Thời thơ ấu của Hon-đa.

C. Người thủ thư thời thơ ấu. D. Đồng Tháp Mười mùa nước nổi.

**Câu 3:** **Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng để miêu tả cảnh mặt trời mọc?**

A. So sánh.               B. Hoán dụC. Ẩn dụ.                   D. Điệp từ.

**Câu 4: Câu văn nào dưới đây nêu lên nội dung chính của đoạn văn*(2)*?**

A. Cảnh thiên nhiên Cô Tô sau cơn bão.B. Cảnh mặt trời mọc ở đồng bằng.

C. Cảnh sinh hoạt của người dân Cô Tô.D. Cảnh mặt trời mọc trên biển đảo Cô Tô.

**Câu 5: Từ *“chân”* trong câu văn** *“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như một tấm kính lau hết mây hết bụi’’***là từ:**

A. Từ đồng âm.  B. Từ mượn. C. Từ đa nghĩa. D. Từ phức.

**Câu 6:Theo miêu tả của tác giả, cảnh mặt trời mọc được ví với?**

A. Một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ.

B. Tròn trĩnh, phúc hậu như lòng đỏ quả trứng thiên nhiên đầy đặn.

C. Mặt trời tròn như cái đĩa bạc từ từ tiến ra.

D. Mặt trời lên một vài con sào.

**Câu 7:** **Đâu là từ mượn tiếng Hán trong các từ sau:**

A. Mặt trời. B. Trường thọ. C. Đầy đặn. D. Ngọc trai.

**Câu 8:** **Đoạn trích trên ngoài miêu tả cảnh còn thể hiện điều gì?**

A. Thể hiện tình cảm yêu mến của tác giả dành cho Cô Tô.

B. Thể hiện sức sống mãnh liệt của người dân chài lưới.

C. Thể hiện sự yêu mến của nhân dân Cô Tô đối với quê hương mình.

D.Khát vọng tìm kiếm những khoảnh khắc kì diệu của thiên nhiên.

**Câu 9.** Đoạn trích trên mang lại cho em điều gì thú vị?Qua đoạn trích trên, em học được gì về cách giới thiệu một vùng đất mới?

**Câu 10.**Tưởng tượng qua mùa thi, em sẽ đi du lịch cùng gia đình. Em hãy nêu các giải pháp của em để trở thành khách du lịch thân thiện, góp phần bảo vệ tài nguyên biển của Tổ quốc.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

*“Tham quan du lịch chúng ta sẽ được mở rộng tầm mắt, học hỏi được nhiều điều”.*Hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang) kể lại một chuyến tham quan ý nghĩa mà em nhớ mãi.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Hết\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  **ĐỀ SỐ 02** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học 2023- 2024**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,25 |
| **2** | D | 0,25 |
| **3** | A | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | C | 0,25 |
| **6** | B | 0,25 |
| **7** | B | 0,25 |
| **8** | A | 0,25 |
|  | **9** | - HS chia sẻ điều thú vị với bản thân.  - Những điều học được về cách giới thiệu một vùng đất mới:  +Giới thiệu những đặc điểm riêng, nổi bật của mảnh đất đó  + Thể hiện được cảm xúc, tâm trạng của mình về vùng đất mới đó… | 1,0  1,0 |
|  | **10** | - Vứt rác đúng nơi quy định.  - Kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường biển.  - Lan tỏa tinh thần, ý thức ấy đến với gia đình em và nhiều du khách khác  - Tự hào và có trách nhiệm bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương,…  *GV trân trọng cách diễn đạt sáng tạo của học sinh.* | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự, độ dài khoảng 1,5 trang giấy thi* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể vềmột chuyến tham quan ý nghĩanhất của bản thân. | 0,25 |
|  | c. HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được chuyến tham quan.  - Kể lại các sự việc về chuyến tham quan đó: có đủ các sự việc mở đầu, diễn biến và kết thúc  - Bày tỏ cảm nghĩ về chuyến tham quan hoặc bài học rút ra từ chuyến tham quan ấy... | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e.* Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

**BGH duyệt Nhóm trưởng duyệt Người ra đề**

**Hoàng Văn Khuê Nguyễn Thị Mỹ Hằng Đồng Thị Liên**

**Lê Thanh Dung**